

TỜ TRÌNH

**Điều chỉnh một số Điều của Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 20/12/2021 của
HĐND huyện Đắk Glei về dự toán thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ
ngân sách cấp huyện năm 2022**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện khóa XV, Kỳ họp thứ 3

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 31/2017/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2017 của Chính phủ ban hành Quy chế lập, thẩm tra, quyết định kế hoạch tài chính 05 năm địa phương, kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm địa phương, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm địa phương, dự toán và phân bổ ngân sách địa phương, phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương hằng năm;

Căn cứ Thông tư số 61/2021/TT-BTC ngày 26 tháng 7 năm 2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2022, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2022-2024; Thông tư số 122/2021/TT-BTC ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2022;

Căn cứ Nghị quyết số 57/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định phân cấp ngân sách nhà nước tỉnh Kon Tum giai đoạn 2022-2025; Nghị quyết số 58/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định về các nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022 trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Quyết định số 1168/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022;

Căn cứ Thông báo số 5037/TB-STC ngày 13 tháng 12 năm 2021 của Sở Tài chính tỉnh Kon Tum về việc chỉ tiêu hướng dẫn dự toán năm 2022; Văn bản số 680/STC-QLNS ngày 23 tháng 02 năm 2022 của Sở Tài chính tỉnh Kon Tum về việc phân bổ dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 của huyện Đắk Glei;

Căn cứ Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 20 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân huyện Đắk Glei về dự toán thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp huyện năm 2022;

Căn cứ Thông báo kết luận của Ban Thường vụ Huyện ủy số 569-TB/HU ngày 22 tháng 7 năm 2022 về điều chỉnh một số nội dung dự toán ngân sách huyện năm

2022 và Thông báo số 571-TB/HU ngày 22 tháng 07 năm 2022 về Kết luận của Ban Thường vụ Huyện ủy;

Căn cứ Thông báo Kết luận của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện tại phiên họp thường kỳ ngày 14/02/2022, số 03/TB-TTHĐND ngày 15 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng nhân dân huyện Đắk Glei;

Căn cứ Thông báo kết luận phiên họp thường kỳ Thường trực HĐND huyện tháng 05 năm 2022, số 14/TB-TTHĐND ngày 31 tháng 5 năm 2022; Thông báo kết luận phiên họp thường kỳ Thường trực HĐND huyện tháng 6 năm 2022, số 18/TB-TTHĐND ngày 14 tháng 7 năm 2022; và Thông báo kết luận phiên họp Thường trực HĐND huyện định kỳ tuần 29, số 19/TB-TTHĐND ngày 20 tháng 7 năm 2022.

Thực hiện ý kiến kết luận của Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, sau khi chỉ đạo cơ quan chuyên môn rà soát những nội dung dự toán ngân sách địa phương và phân bổ dự toán ngân sách huyện năm 2022, Ủy ban nhân dân huyện Đắk Glei tiếp thu, chỉnh sửa và hoàn thiện Phương án điều chỉnh một số nội dung chi thuộc một số lĩnh vực dự toán chi thường xuyên ngân sách huyện năm 2022 trình Kỳ họp thứ 3, Hội đồng nhân dân huyện khóa XV nhiệm kỳ 2021-2026 xem xét, quyết định. Cụ thể như sau:

A. ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN CHI THƯỜNG XUYÊN:

I. Các lĩnh vực không điều chỉnh, giữ nguyên theo Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 20/12/2021 của Hội đồng nhân dân huyện: (1) Chi quốc phòng (2); Chi an ninh và trật tự an toàn xã hội; (3) Chi Khoa học và công nghệ; (4) Chi Y tế, dân số và gia đình; (5) Sự nghiệp Phát thanh – Truyền hình; (6) Sự nghiệp Thể dục thể thao; (7) Chi Bảo vệ môi trường; (8) Chi bảo đảm xã hội.

II. Các lĩnh vực đề nghị điều chỉnh:

1. Chi Giáo dục - đào tạo và dạy nghề¹:

1.1. Lý do điều chỉnh:

- Dự toán chi sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện phê chuẩn đầu năm 2022² đã được Sở Tài chính thẩm định tại Văn bản số 680/STC-QLNS ngày 23/02/2022, tỷ lệ chi thường xuyên 15,1% so với tổng chi của đơn vị sự nghiệp giáo dục, đảm bảo theo qui định tại Nghị quyết số 58/2021/NQ-HĐND, ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh Kon Tum³.

- Tuy nhiên, tại Điều 3, Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 20/12/2021 của Hội đồng nhân dân huyện có nội dung: *“Đối với các đơn vị sự nghiệp trường học: Bố trí tối thiểu 30% định mức chi thường xuyên đã phân bổ để thực hiện việc sửa chữa nhỏ, vôi ve các phòng học, sửa chữa bàn ghế, trang thiết bị, máy vi tính và các trang thiết bị khác”*; nội dung này chưa phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương, lý do:

Một số trường học thuộc huyện mới được xây dựng hoặc mới được duy tu, bảo dưỡng và đã được trang bị đầy đủ trang thiết bị, cơ sở vật chất phục vụ dạy học, trong khi đó một số đơn vị trường học có nhu cầu cấp thiết về duy tu, sửa chữa

¹ Bao gồm: Trung tâm Chính trị và Trung tâm giáo dục nghề nghiệp – giáo dục thường xuyên

² Tại Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 20 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân huyện Đắk Glei về dự toán thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp huyện năm 2022.

³ ban hành Quy định về các nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022 trên địa bàn tỉnh Kon Tum

phòng lớp học và mua sắm cơ sở vật chất phục vụ dạy và học nhưng kinh phí không đảm bảo để thực hiện, dẫn đến việc sử dụng nguồn kinh phí của một số trường học không hiệu quả, ảnh hưởng đến điều hành ngân sách của UBND huyện trong việc đầu tư xây dựng, sửa chữa cơ sở vật chất và mua sắm trang thiết bị phục vụ dạy và học giữa các trường học trên địa bàn huyện nhằm thực hiện hoàn thành Kế hoạch về xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2025⁴.

Mặc khác, đa số các đơn vị trường học chưa nắm bắt được các quy định của pháp luật trong đầu tư, duy tu, sửa chữa phòng, lớp học và mua sắm cơ sở vật chất phục vụ dạy và học dễ dẫn đến sai sót trong quá trình triển khai thực hiện.

1.2. Nội dung điều chỉnh:

Từ lý do trên, UBND huyện đề nghị điều chỉnh lại chi thường xuyên theo định mức cho các đơn vị trường học, sau khi điều chuyển giữ lại 30% (*trong tổng số định mức chi thường xuyên dự toán đã giao đầu năm 15,1% cho các đơn vị trường học*) là **7.258 triệu đồng**⁵, tập trung tại ngân sách huyện và giao cho Phòng Giáo dục và Đào tạo quản lý. Phòng Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tiến hành rà soát, kiểm tu các đơn vị trường học trên địa bàn huyện, tổng hợp đề xuất cấp có thẩm quyền quyết định về danh mục, nhu cầu kinh phí đối với các hạng mục công trình cần duy tu, sửa chữa và danh mục bàn ghế, trang thiết bị phục vụ dạy và học cần mua sắm theo đúng quy định. 70% chi thường xuyên theo định mức sau khi điều chỉnh phân bổ và giao cho các đơn vị trường học thực hiện nhiệm vụ chi đảm bảo theo đúng quy định tại Nghị quyết số 58/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Chi Văn hóa thông tin:

Bổ sung **280 triệu đồng** cho Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Du lịch và Truyền thông để tổ chức Hội thi công chiêng, xoang các đồng bào DTTS huyện Đắk Glei lần thứ I năm 2022 (*bao gồm kinh phí tham gia Hội thi cấp tỉnh*)⁶.

Nguồn xử lý: Từ nguồn cắt giảm đối với Dự án hỗ trợ trồng rừng sản xuất trên đất trống, đồi núi, đất bạc màu trên địa bàn huyện Đắk Glei năm 2022.

3. Chi các hoạt động kinh tế:

3.1. Lý do điều chỉnh: Do điều chỉnh lại nguồn kinh phí đã bố cho Dự án hỗ trợ trồng rừng sản xuất trên đất trống, đồi núi, đất bạc màu trên địa bàn huyện Đắk Glei năm 2022 đối với chỉ tiêu diện tích giao đầu năm là 355 ha và diện tích tăng thêm trên 10% (khoảng 36 ha) và dự án này đã được bố trí vốn từ nguồn tăng thu năm 2021⁷.

3.2. Nội dung điều chỉnh:

Nguồn cắt giảm sau khi cân đối⁸ còn lại **2.061 triệu đồng**. Trên cơ sở tổng hợp từ nhu cầu các đơn vị đề xuất và xem xét sự cần thiết, cấp bách của từng nhiệm vụ, Ủy ban nhân dân huyện dự kiến phân bổ để thực hiện các nhiệm vụ sau:

⁴ Theo số Kế hoạch số 129/KH-UBND ngày 02/5/2021 của UBND huyện.

⁵ Tổng chi thường xuyên đã phân bổ cho các đơn vị trường học đầu năm (phần do NSNN đảm bảo) 24.193 triệu đồng * 30% = 7.257,9 triệu đồng.

⁶ Theo Thông báo ý kiến kết luận của Thường trực Huyện ủy số 490-TB/HU ngày 06/5/2022 và Tờ trình số 24/TTr-TTVH&TT ngày 15/6/2022 của Trung tâm Văn hóa – Thể thao - Du lịch và Truyền thông

⁷ Tại Thông báo kết luận của Ban Thường vụ Huyện ủy số 478-TB/HU ngày 21/4/2022 là 2.059 triệu đồng.

⁸ Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Du lịch và Truyền thông đề tổ chức Hội thi công chiêng, xoang các đồng bào DTTS huyện Đắk Glei lần thứ I năm 2022 (280 trđ), bổ sung dự phòng để đảm bảo tỷ lệ 2% (178 trđ), tăng chi thường

- **Bố trí đủ kinh phí** (sau khi cân đối 50% từ ngân sách tỉnh hỗ trợ) Dự án hỗ trợ trồng rừng sản xuất trên đất trống, đồi núi, đất bạc màu trên địa bàn huyện Đăk Glei năm 2022 bao gồm diện tích tăng thêm so với chỉ tiêu trồng rừng năm 2022 tỉnh giao (trên 10%, khoảng 36 ha) **451 triệu đồng**⁹ như theo ý kiến Kết luận của Ban Thường vụ Huyện ủy¹⁰ và Thường trực HĐND huyện¹¹.

- Hỗ trợ **160 triệu đồng** cho ngân sách xã Đăk Pék để triển xây dựng thôn nông thôn mới điểm cấp huyện năm 2022 (Thôn Pêng Siêl, xã Đăk Pék), gồm: (1) Lắp đặt trụ điện chiếu sáng đường 60 triệu đồng, (2) Sửa chữa khu thể thao thôn 100 triệu đồng¹².

- **Bố trí 650 triệu đồng** cho Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để khắc phục các hạng mục, công trình tại Khu tái định cư thôn Măng Rao, xã Đăk Pék¹³ (tạm bố trí, nhu cầu còn lại xem xét, cân đối bố trí vào dự toán năm 2023).

- **Bố trí 300 triệu đồng** để thực hiện công trình: Hệ thống nước sinh hoạt trung tâm thị trấn Đăk Glei, hạng mục: Nâng cấp, cải tạo nhà trực, công, tường rào bảo vệ bể lắng, lọc¹⁴.

- Hỗ trợ **300 triệu đồng** cho ngân sách thị trấn Đăk Glei để sửa chữa Trụ sở Trạm y tế (cũ) để bố trí phòng làm việc Bộ phận một cửa và các ngành, đoàn thể thị trấn Đăk Glei¹⁵.

- **Bố trí 200 triệu đồng** cho Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện để thực hiện đo địa chính thửa đất và lập bản đồ địa chính tỷ lệ 1/1000 để phục vụ công tác giao đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất dự án bố trí, sắp xếp dân cư vùng thiên tai và vùng đặc biệt khó khăn trên địa bàn huyện Đăk Glei (điểm TĐC thôn Đăk Đoát, thôn Đông thượng xã Đăk Pék, điểm TĐC thôn Kon Riêng xã Đăk Choong, điểm TĐC thôn Đông Nây xã Đăk Man và điểm TĐC thôn Đăk Sút xã Đăk Kroong)¹⁶

3.3. *Kết quả điều chỉnh*: Nguồn sự nghiệp kinh tế giảm 1.179 triệu đồng so với dự toán đã phân bổ đầu năm.

4. Chi hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể:

4.1. Lý do điều chỉnh:

- Dự toán chi sự chi quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện phê chuẩn đầu năm 2022¹⁷ đảm bảo tuân thủ quy định tại Nghị

xuyên theo định mức của các cơ quan quản lý hành chính (bao gồm huyện, xã để đảm bảo tỷ lệ chi thường xuyên (462 trđ), bổ sung chi khác để dự phòng các nhiệm vụ phát sinh trong năm (259 trđ).

⁹ Đối với KP hỗ trợ chi phí cho công tác khuyến lâm 0,5 triệu đồng/ha/4 năm (01 năm trồng và 3 năm chăm sóc), tạm thời phân bổ kinh phí cho 01 năm 2022, đối với 03 năm còn lại cân đối bố trí vào dự toán các năm sau.

¹⁰ Tại Thông báo số 571-TB/HU ngày 22/07/2022.

¹¹ Tại Thông báo Kết luận phiên họp thường kỳ Thường trực HĐND huyện tháng 06/2022, số 18/TB-TTHĐND ngày 14/7/2022. Bao gồm: gồm hỗ trợ trồng rừng theo định mức 10 trđ/ha; hỗ trợ chi phí cho công tác khuyến lâm 0,5 triệu đồng/ha/4 năm (01 năm trồng và 3 năm chăm sóc); hỗ trợ một lần chi phí khảo sát, thiết kế và ký hợp đồng trồng rừng 0,3 triệu đồng/ha)

¹² Theo Thông báo ý kiến kết luận của Thường trực Huyện ủy số 534-TB/HU ngày 07/6/2022

¹³ Theo Thông báo ý kiến kết luận của Thường trực Huyện ủy số 510-TB/HU ngày 27/5/2022 và Tờ trình số 22/TTr-PNN ngày 16/6/2022 của Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (trong đó nhu cầu kinh phí đơn vị đề nghị 1.984 triệu đồng)

¹⁴ Theo đề nghị của Phòng Kinh tế và Hạ tầng tại Tờ trình số 12/TTr-KTHT ngày 06/04/2022.

¹⁵ Theo Tờ trình số 35/TTr_UBND ngày 26/5/2021 của UBND thị trấn (nhu cầu đơn vị đề nghị 350 triệu đồng)

¹⁶ Theo Thông báo kết luận của Đồng chí Chủ tịch UBND huyện tại buổi họp với các cơ quan chuyên môn ngày 06/6/2022, số 92/TB-UBND ngày 08/6/2022 và Tờ trình số 71/TTr-BQL ngày 09/6/2022 (nhu cầu 207 triệu đồng)

¹⁷ Tại Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 20 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân huyện Đăk Glei về dự toán thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp huyện năm 2022.

quyết 58/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh. Tuy nhiên theo kết quả thẩm định của Sở Tài chính tại Văn bản số 680/STC-QLNS ngày 23/02/2022, tỷ lệ chi thường xuyên mới chỉ đạt khoảng 19,58% so với tổng chi quản lý hành chính, đảng, đoàn thể chưa đảm bảo mức tối thiểu 20% theo quy định tại khoản 3, Điều 19 Nghị quyết 58/2021/NQ-HĐND, ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh Kon Tum”. Do đó điều chỉnh chi thường xuyên theo định mức để đảm bảo tỷ lệ tối thiểu 20% so với tổng chi quản lý hành chính, đảng, đoàn thể theo quy định tại Nghị quyết 58/2021/NQ-HĐND của HĐND tỉnh.

- Việc áp dụng định mức chi thường xuyên cho từng khối riêng biệt (*Đảng, Đoàn thể và QLNN*) là chưa phản ánh đầy đủ và phù hợp với thực tế của từng cơ quan, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ chuyên môn được giao.

- Phân bổ chi thường xuyên đối với các xã, thị trấn chưa phù hợp với thực tế địa phương vì các đơn vị hành chính xã, thị trấn có quy mô dân số lớn (như thị trấn, xã Đăk Pék) nhưng được phân bổ như các xã quy mô dân số thấp (như xã Đăk Man, Đăk Plô, xã Xốp, ...).

4.2. Nội dung điều chỉnh:

a) Điều chỉnh chi hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể khối huyện:

(i) Cập nhật lại quỹ lương theo biên chế được giao gần nhất đối với các cơ quan quản lý nhà nước theo Quyết định số 16/QĐ-UBND ngày 18/01/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Đăk Gle¹⁸. Bổ sung kinh phí cho Văn phòng HĐND và UBND huyện để đảm bảo đủ tiền lương, tiền công cho 03 lao động Hợp đồng 68¹⁹.

(ii). Phân bổ lại chi thường xuyên theo định mức:

Vận dụng theo tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể của ngân sách cấp tỉnh cho các đơn vị dự toán khối tỉnh²⁰. Cụ thể:

- Về nguyên tắc:

+ Căn cứ số biên chế được cơ quan có thẩm quyền giao, phân theo nhóm và định mức phân bổ tương ứng theo từng nhóm biên chế được giao. Áp dụng hệ số bổ sung theo tính chất hoạt động và theo nhóm đơn vị hành chính thực hiện nhiệm vụ tương đồng.

+ Ngoài dự toán chi thường xuyên được phân bổ theo số biên chế, các đơn vị được phân bổ kinh phí để đảm bảo chi tiền lương, phụ cấp và các khoản đóng góp theo chế độ quy định (*bao gồm cả Hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP, Nghị định số 161/2018/NĐ-CP*) và kinh phí để đảm bảo các nhiệm vụ đặc thù, cụ thể của từng cơ quan, đơn vị.

+ Hỗ trợ chi thường xuyên theo số hợp đồng lao động trong cơ quan hành chính nhà nước theo quy định tại Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2000 và Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ được cấp thẩm quyền giao.

¹⁸ Về việc giao biên chế công chức và hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 và Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 trong các cơ quan hành chính Nhà nước huyện Đăk Gle năm 2022

¹⁹ Tăng từ 300 triệu đồng lên 334 triệu đồng (theo quỹ lương đơn vị lập)

²⁰ quy định tại Điều 4, Chương 3, Quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022 trên địa bàn tỉnh Kon Tum ban hành Kèm theo Nghị quyết số 58/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum

- Về định mức: Định mức chi thường xuyên theo tiêu chí biên chế được duyệt trên cơ sở xác định định mức áp dụng chung cho các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể. Cụ thể:

+ Đối với cơ quan, đơn vị có từ 11 biên chế trở lên, định mức là 29 triệu đồng/biên chế/năm²¹.

+ Đối với cơ quan, đơn vị có từ 06 đến 10 biên chế, định mức là 31 triệu đồng/biên chế/năm.

+ Đối với cơ quan, đơn vị có từ 05 biên chế trở xuống, định mức là 33 triệu đồng/biên chế/năm

+ Hỗ trợ chi khác đối với Hợp đồng 68: 15 triệu đồng/biên chế/năm.

+ Áp dụng hệ số bổ sung đối với đặc thù ngành mang tính riêng biệt, cơ quan tổng hợp, cơ quan vận hành trụ sở làm việc: Văn phòng HĐND và UBND huyện, Văn phòng Huyện ủy, Ủy ban Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội²², áp dụng hệ số 2; Phòng Tài chính - Kế hoạch và Phòng Nội vụ, áp dụng hệ số 1,5;

+ Hệ số bổ sung kinh phí hoạt động kiểm tra, thanh tra (*tính trên tổng biên chế được cấp thẩm quyền giao cho cơ quan, đơn vị*): Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy: 0,5; Thanh tra huyện: 0,2.

- Bổ sung kinh phí cho Văn phòng huyện ủy để chi trả chế độ đối với báo cáo viên cấp huyện 93 triệu đồng²³, do dự toán đầu năm phân bổ thiếu nội dung này.

- Bổ nội dung kinh phí hỗ trợ thu hút quân chúng vào tổ chức chính trị - xã hội đối với Liên đoàn Lao động huyện 10 triệu đồng.

b) Điều chỉnh định mức phân bổ chi thường xuyên năm 2022 theo tiêu chí biên chế là **21 triệu đồng/biên chế/năm**²⁴, và áp dụng hệ số bổ sung theo quy mô dân số có mặt đầu năm 2022, cụ thể:

- Các xã, thị trấn có quy mô dân số trên 5.000 người: 1,6

- Các xã, thị trấn có quy mô dân số từ 2.500 đến 5.000 người: 1,3

- Các xã, thị trấn có quy mô dân số dưới 2.500 người: 1:

5.3. Kết quả điều chỉnh: Chi hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể (bao gồm cấp xã) tăng 462 triệu đồng (*trong đó chi thường xuyên theo định mức tăng 374 triệu đồng*), sau khi điều chỉnh tỷ lệ chi thường xuyên theo định mức biên chế/chi quản lý hành chính nhà nước đạt 20,02% đảm bảo theo quy định tại Nghị quyết 58/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum.

Nguồn xử lý: Từ nguồn cắt giảm đối với Dự án hỗ trợ trồng rừng sản xuất trên đất trống, đồi núi, đất bạc màu trên địa bàn huyện Đăk Glei năm 2022.

5. Chi khác ngân sách: Nguồn chưa phân bổ tăng thêm 259 triệu đồng²⁵, sau khi cân đối, dự phòng cho nhiệm vụ phát sinh trong năm.

²¹ Mức chuẩn tối thiểu được xác định trên cơ sở bằng 20% quỹ lương của các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể chia cho tổng biên chế được giao, cụ thể: tổng quỹ lương (20.527 triệu đồng * 20%)/141 biên chế (*khỏi Đảng 40, đoàn thể chính trị - xã hội 20, các cơ quan nhà nước 81 biên chế*).

²² Gồm: Huyện đoàn, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân và Hội Cựu chiến binh

²³ Dự toán năm 2022 chưa bố trí: (26 người*0,2*1,49 trđ*12 tháng)

²⁴ Được xác định trên cơ sở bằng 20% quỹ lương cán bộ, công chức cấp xã chia cho tổng biên chế được duyệt: tổng quỹ lương (26.754 triệu đồng * 20%)/256 biên chế (*xã loại 1: 22, xã loại 2: 20*).

²⁵ Từ 1.401 triệu đồng lên 1.660 triệu đồng

Nguồn xử lý: Từ nguồn cắt giảm đối với Dự án hỗ trợ trồng rừng sản xuất trên đất trồng, đồi núi, đất bạc màu trên địa bàn huyện Đăk Glei năm 2022 sau khi cân đối còn lại.

III. Dự phòng ngân sách:

1. *Lý do điều chỉnh:* Dự toán đầu năm trích lập dự phòng ngân sách huyện không bao gồm dự toán giao chi nguồn thu tiền sử dụng tăng thêm từ đề án khai thác quỹ đất để đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng (8.824 triệu đồng), do đó theo kết quả thẩm định của Sở Tài chính tại Văn bản số 680/STC-QLNS ngày 23/02/2022 đã nêu: “Chi dự phòng ngân sách: 7.786 triệu đồng, chỉ bằng 1,96% so với tổng chi cân đối ngân sách huyện giao: 398.125 triệu đồng²⁶, chưa đảm bảo tối thiểu 2% dự phòng trên tổng chi cân đối ngân sách theo quy định tại khoản 1 Điều 10 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015”. Do đó điều chỉnh tăng thêm để đảm bảo tỷ lệ tối thiểu trên tổng chi cân đối ngân sách huyện năm 2022.

2. *Kết quả điều chỉnh:* Dự phòng ngân sách huyện tăng từ 7.786 triệu đồng lên 7.964 triệu đồng (tăng thêm 178 triệu đồng) để đảm bảo tỷ lệ tối thiểu 2% trên tổng chi cân đối ngân sách huyện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, trong đó:

- Dự phòng ngân cấp huyện tăng từ 6.407 triệu đồng lên 6.583 triệu đồng.
- Dự phòng ngân cấp xã tăng từ 1.379 triệu đồng lên 1.381 triệu đồng.

Nguồn xử lý: Cân đối từ nguồn cắt giảm đối với Dự án hỗ trợ trồng rừng sản xuất trên đất trồng, đồi núi, đất bạc màu trên địa bàn huyện Đăk Glei năm 2022.

IV. Các biểu số liệu kèm theo:

1. Biểu số 01/UB: Cân đối dự toán chi NS huyện năm 2022 (điều chỉnh).
2. Biểu số 02/UB: Điều chỉnh dự toán chi ngân sách cấp huyện năm 2022.
3. Biểu số 03/UB: Điều chỉnh dự toán chi sự nghiệp kinh tế năm 2022.
4. Biểu số 04/UB: Điều chỉnh dự toán chi NS xã, thị trấn năm 2022.
5. Biểu số 05/UB: Điều chỉnh dự toán chi sự nghiệp giáo dục năm 2022.
6. Biểu số 06/UB: Tổng hợp các nhiệm vụ phát sinh, nhu cầu kinh phí và dự kiến phân bổ từ nguồn cắt giảm Dự án trồng rừng.
7. Biểu số 07/UB: Tổng hợp kết quả điều chỉnh so với Nghị quyết đã được HĐND huyện phê chuẩn theo đơn vị và theo từng lĩnh vực.

(Các nội dung còn lại thực hiện theo Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 20 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân huyện)

B. ĐIỀU CHỈNH NGHỊ QUYẾT:

Để phù hợp với dự toán năm 2022 sau khi điều chỉnh, UBND huyện đề nghị điều chỉnh một số nội dung Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 20 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân huyện Đăk Glei, như sau:

1. Cập nhật lại số liệu sau khi điều chỉnh tại Điều 1 và Điều 2.
2. Đề nghị điều chỉnh nội dung Điều 3 (Các nội dung khác) như sau:

“**Điều 3** Các nội dung khác:

Đối với các nội dung chi thường xuyên chưa phân bổ chi tiết, gồm: Kinh phí quy hoạch; Kinh phí thực hiện Đề án bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông; Kinh phí hỗ trợ bảo vệ và phát triển đất trồng

²⁶ Tổng dự toán chi cân đối ngân sách huyện được HĐND huyện giao 398.125 triệu đồng, theo đó dự toán 2% dự phòng là 7.962,5 triệu đồng.

lúa; Kinh phí thực hiện Chính sách cấp bù miễn thu thủy lợi phí, trên cơ sở Ủy ban nhân dân huyện trình, giao Thường trực Hội đồng nhân dân huyện có ý kiến thống nhất về danh mục đầu tư, mua sắm, sửa chữa và báo cáo Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp gần nhất.”

Lý do: Tạo điều kiện cho UBND huyện chủ động và kịp thời phân bổ đối với các khoản chi nhỏ từ các nguồn chưa phân bổ chi tiết.

Ủy ban nhân dân huyện trình Kỳ họp thứ 3 Hội đồng nhân dân huyện khóa XV, nhiệm kỳ 2021-2026 xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực Huyện ủy (b/c);
- Thường trực HĐND huyện (b/c);
- Ủy ban MTTQ huyện (p/h);
- Đại biểu HĐND huyện (b/c);
- Ban KT-XH HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện (t/d);
- Ủy viên UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Các cơ quan, đơn vị;
- Phòng TC-KH;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Y Thanh